TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2017/QĐST-DS	*Yên Châu, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005;
- Căn cứ vào Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2016, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Bùi Văn K, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

* Đồng Bị đơn: Ông Quàng Văn S, sinh năm 1990. Ông Quàng Văn T, sinh năm 1987. Đều có địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Quàng Văn S và ông Quàng Văn T có trách nhiệm trả cho ông Bùi Văn K số tiền là 42.500.000 (Bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng, thỏa thuận trả số tiền trên làm 2 đợt: Đợt một vào ngày 20/12/2017 ông Quàng Văn S và ông Quàng Văn T sẽ trả cho ông Bùi Văn K số tiền 25.000.000 (Hai mươi năm triệu) đồng; Đợt 2 vào ngày 20/12/2018 ông Quàng Văn S và ông Quàng Văn T sẽ trả cho ông Bùi Văn K số tiền 17.500.000 (Mười bẩy triệu năm trăm nghìn) đồng. Ghi nhận ông Bùi Văn K không yêu cầu tính lãi với số tiền 17.500.000 (Mười bẩy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ sau thời điểm thỏa thuận trả nợ trên của các đương sự nếu ông Quàng Văn S và ông Quàng Văn T chưa thi hành và có đơn yêu cầu thi hành án của ông

Bùi Văn K, thì ông Quàng Văn S và ông Quàng Văn T còn phải trả lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí: Án phí Dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 1.062.500 (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng. Ông Bùi Văn K và các ông Quàng Văn T, Quàng Văn S thỏa thuận mỗi bên chịu 50% tiền án phí Dân sự sơ thẩm trên là 531.250 (Năm trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu hoàn lại cho ông Bùi Văn K số tiền tạm ứng án phí đã nộp sau khi đã trừ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 406.750 (Bốn trăm linh sáu nghìn bẩy trăm năm mươi) đồng, theo số biên lai AA/2013/04083 ngày 14/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hàng án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- VKS hai cấp;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hường